

Số: 3942 /TCT-PCCS
V/v: miễn, giảm tiền thuê đất.

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2006.

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Hưng Yên.

Trả lời công văn số 892/CT-THDT ngày 26/7/2006 của Cục thuế tỉnh Hưng Yên về chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về việc xác định địa bàn ưu đãi đầu tư:

- Về địa bàn ưu đãi đầu tư để miễn, giảm thuế TNDN thực hiện theo Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN.

- Các dự án đầu tư trong nước được ưu đãi miễn giảm các loại thuế và khoản thu khác thực hiện theo địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 về việc sửa đổi, bổ sung danh mục A, B và C ban hành tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi). Các dự án đầu tư nước ngoài được ưu đãi miễn giảm các loại thuế và khoản thu khác thực hiện theo địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/3/2003 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 24/2000/NĐ-CP.

Thời gian tới, địa bàn ưu đãi đầu tư sẽ được quy định áp dụng thống nhất cho tất cả các trường hợp ưu đãi về thuế khi Luật đầu tư chung có hiệu lực thi hành.

2) Về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước:

Tại Điều 16 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước có quy định:

“Điều 16. Thẩm quyền quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Cơ quan thuế căn cứ vào hồ sơ địa chính kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định này để xác định số tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp, số tiền thuê đất, thuê mặt nước được miễn, giảm.

Cục trưởng Cục thuế quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với tổ chức kinh tế; tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuê đất.

Chi cục trưởng Chi cục thuế quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với hộ gia đình, cá nhân thuê đất”.

Căn cứ quy định nêu trên và theo hướng dẫn tại điểm 2.3 Mục II Thông tư liên tịch số 30/2005/TTLT/BTC-BTNMT ngày 18/4/2005 của Bộ Tài chính – Tài

nguyên môi trường hướng dẫn việc luân chuyển hồ sơ của người sử dụng đất khi thực hiện nghĩa vụ tài chính thì: Các trường hợp mà hồ sơ địa chính kèm theo đầy đủ các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định thì ngay năm đầu của thời gian miễn giảm, Cục trưởng Cục thuế ký thông báo tạm miễn giảm tiền thuê đất và kết thúc thời gian miễn giảm thì ra Quyết định miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với tổ chức kinh tế; tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuê đất mà không phân cấp (hoặc uỷ quyền) cho Chi cục thuế.

Đối với các trường hợp thuộc diện được miễn, giảm tiền thuê đất nhiều năm thì Cục thuế, Chi cục thuế thực hiện:

- Thông báo tạm miễn (hoặc giảm) tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm đầu cho người thuê đất (trong đó nêu thời gian được miễn, giảm tiền thuê đất).
- Ban hành Quyết định miễn (hoặc giảm) tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm cuối của thời gian được miễn (hoặc giảm) tiền thuê đất, thuê mặt nước cho người thuê đất (trong đó nêu rõ thời gian và số tiền được miễn, giảm).

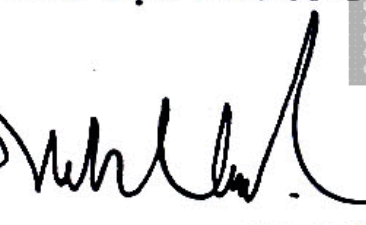
Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu VT; PCCS(2b).5



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG


Phạm Duy Khương

09692863